

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi
di tích lịch sử: Nơi thành lập Chi bộ Chính Nghĩa
thuộc xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Quyết định số 1837/QĐ-UBND ngày 01/6/2018 của UBND tỉnh về việc xếp hạng di tích cấp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 5137/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử: Nơi thành lập Chi bộ Chính Nghĩa thuộc xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định; Quyết định số 1793/QĐ-UBND ngày 23/05/2023 và Quyết định số 721/QĐ-UBND ngày 15/5/2024 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh nhiệm vụ quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử: Nơi thành lập Chi bộ Chính Nghĩa thuộc xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1606/TTr-SVHTTDL ngày 05/6/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề án với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên quy hoạch: Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử: Nơi thành lập Chi bộ Chính Nghĩa thuộc xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

2. Phạm vi, ranh giới quy hoạch di tích:

a) Phạm vi lập quy hoạch:

- Quy hoạch di tích được lập với phạm vi diện tích: 15.000,00m². Trong đó:

- + Diện tích hiện trạng Khu di tích: 9.671,49 m².
- + Diện tích thu hồi để mở rộng Khu di tích: 3.580,95 m².
- + Diện tích thu hồi để đường giao thông vào Khu di tích: 1.747,56m².

- Địa điểm quy hoạch xây dựng nằm tại Suối Dầu, thôn Thuận Hòa, xã An Tân, huyện An Lão.

b) Ranh giới lập quy hoạch di tích được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp: Rừng trồng keo;
- Phía Nam giáp: Rừng trồng keo + đất hoa màu;
- Phía Đông giáp: Đất hoa màu;
- Phía Tây giáp: Rừng trồng keo.

3. Tính chất và mục tiêu quy hoạch di tích

Di tích Nơi thành lập Chi bộ Chính Nghĩa - chi bộ đầu tiên của huyện An Lão tháng 9/1946 đã ghi nhận một sự kiện lịch sử chính trị có tác động rất lớn trong quá trình vận động giáo dục giác ngộ Nhân dân, giác ngộ giai cấp và nhận sứ mệnh lãnh đạo Nhân dân tiến hành đấu tranh cách mạng chống thực dân Pháp xâm lược dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam, là niềm tự hào của cán bộ Đảng viên và Nhân dân An Lão trong quá trình lãnh đạo phong trào cách mạng các huyện.

Việc hình thành một tổ chức Đảng Cộng sản trong những năm 1946 - 1950 tại huyện An Lão là sự kiện lịch sử trọng đại của Đảng trong quá trình vận động, giáo dục và giác ngộ quần chúng đi theo Đảng. Đó là một ý nghĩa lớn mang tính quyết định của cách mạng cần được phát huy trong giai đoạn cách mạng hiện nay. Với ý nghĩa giá trị lịch sử, UBND tỉnh xếp hạng di tích tại Quyết định số 1837/QĐ-UBND ngày 01/6/2018.

Để bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích. Việc quy hoạch đầu tư xây dựng, tu bổ, tôn tạo tại di tích này hết sức cần thiết, tạo địa chỉ đỏ cho các thế hệ đến tham quan, tưởng niệm nhằm để tỏ lòng biết ơn các bậc tiền nhân vì sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc mà hy sinh, giáo dục thế hệ trẻ hôm nay và mai sau luôn nhớ về cội nguồn dân tộc.

Xây dựng Khu di tích gắn kết tổ chức sinh hoạt văn hóa cộng đồng của Nhân dân trong khu vực, đảm bảo đồng bộ, phù hợp nhằm phát huy giá trị lịch sử của di tích.

Làm cơ sở cho việc quản lý, bảo vệ và đầu tư xây dựng theo quy định.

4. Quy hoạch sử dụng đất

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Chiều cao tối đa, số tầng
A	Đất Quy hoạch di tích	13.252,44	88,35	
1	Sân, bãi đậu xe lát tấm đan bê tông	2.466,98	16,45	
2	Đường lên hòn đá tuyên thệ	252,81	1,69	
3	Nhà lán vách đất	71,91	0,48	01 tầng mái, độ cao < 4,5m
4	Nhà lán vách nửa	40,96	0,27	01 tầng mái, độ cao < 4,5m
5	Cầu cảnh	12,00	0,08	
6	Cột cờ	30,00	0,20	
7	Suối và rừng nguyên sinh	9.981,74	66,54	
8	Nhà đón tiếp	300,00	2,00	
9	Bia di tích	11,10	0,07	
10	Bồn hoa	84,94	0,57	
B	Đất ngoài di tích (đường vào di tích)	1.747,56	11,65	
1	Đường vào di tích	1.747,56	11,65	
Tổng diện tích đất quy hoạch (A+B)		15.000,00	100,00	

5. Quy hoạch tổ chức không gian bảo tồn, phát huy giá trị di tích:

- Khu vực bên trong Khu di tích (đất quy hoạch di tích): Bao gồm:

+ Nhà đón tiếp: Kết hợp công năng quản lý, bảo vệ và khu vệ sinh. Nhằm phục vụ đón tiếp du khách, Nhân dân đến tham quan Khu di tích.

+ Cổng, tường rào, sân và đường dẫn lên hòn đá tuyên thệ và 02 nhà phục dựng trong Khu di tích.

+ Bố trí trồng cây xanh, bảo tồn giữ lại các cây lớn hiện trạng, xây dựng bồn hoa và cột cờ.

+ Phục dựng nhà vách đất, phục dựng nhà vách nửa, chất liệu BTCT giả tranh, nửa để tưởng nhớ đến 02 ngôi nhà lúc bấy giờ Chi bộ Chính Nghĩa dùng làm nơi sinh hoạt (theo hồ sơ di tích).

- Khu vực bên ngoài Khu di tích (đất ngoài Khu di tích): Đường vào Khu di tích kết nối với tuyến đường bê tông ở phía Đông đảm bảo thuận lợi nhất hướng tiếp cận cho khách tham quan, 02 bên trồng cây xanh để tạo cảnh quan và bóng mát cho tuyến đường này.

6. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật:

a) Hệ thống giao thông: Tổ chức sân đường nội bộ giữa các khu chức năng hợp lý, cụ thể:

- Giao thông bên ngoài: Tổ chức đường giao thông có lộ giới tối thiểu 5,5m ở phía Đông, kết nối đường bê tông phía Đông đi vào Khu di tích, tuyến đường này có chiều dài hoảng 160m.

- Giao thông nội bộ: Tuyến giao thông nội bộ kết hợp sân bãi lộ giới tùy thuộc vào từng vị trí nhưng không nhỏ hơn 3,5m, ngoài ra còn tổ chức lối dạo bộ trong các khu vực cây xanh trong khu quy hoạch.

b) San nền:

- Xác định cao độ nền xây dựng, cơ sở thiết kế: Căn cứ bản đồ địa hình hiện trạng.

- Các căn cứ tính toán và chọn cốt xây dựng:

+ Các công trình hiện trạng xung quanh.

+ Cao trình khống chế toàn bộ khu vực: Điểm cao nhất có cao trình 28.40m (phía Tây Bắc) và điểm thấp nhất có cao trình 21.90m (phía Đông Nam).

+ Hướng dốc từ Bắc xuống Nam.

- Biện pháp san lấp mặt bằng:

+ Giải pháp san lấp chủ yếu là đào đắp cục bộ.

+ Khối lượng đất đắp sẽ được vận chuyển từ nơi khác tới.

c) Thiết kế hệ thống thoát nước mưa:

- Cơ sở thiết kế: Căn cứ vào tiêu chuẩn TCVN 7957-2008 thoát nước - mạng lưới và công trình bên ngoài.

- Giải pháp thiết kế:

+ Hệ thống thoát nước mưa trong Khu di tích chủ yếu thoát nước mặt thoát ra suối hiện trạng.

+ Dọc Tuyến đường vào khu di tích bố trí rãnh thoát nước mặt 02 bên đầu nối với mương thoát hiện trạng.

d) Hệ thống cấp nước:

- Căn cứ vào mặt bằng quy hoạch, điều kiện hiện trạng và địa hình tự nhiên, bố trí các tuyến ống cấp nước đến từng hạng mục công trình phục vụ sinh hoạt và

tưới cây các khu vực bồn hoa, cây xanh theo con đường ngắn nhất đảm bảo đủ lưu lượng và áp lực để phục vụ nhu cầu sử dụng.

- Nguồn nước cấp dự kiến dùng giếng khoan tại chỗ, từ giếng bơm lên thùng I-nox, từ bể nước tự chảy đến các điểm lấy nước sinh hoạt phục vụ nhà vệ sinh. Tại vị trí đường ống nước ra từ bể đặt van khóa để đóng mở sửa chữa khi cần thiết. Nước tưới cây sẽ bơm trực tiếp, hệ thống tưới cây được thiết kế tự động.

- Giải pháp thiết kế

- + Nguồn nước: Nguồn nước cấp dự kiến dùng giếng khoan tại chỗ, từ giếng bơm lên thùng I-nox, từ bể nước tự chảy đến các điểm lấy nước sinh hoạt phục vụ nhà vệ sinh. Tại vị trí đường ống nước ra từ bể đặt van khóa để đóng mở sửa chữa khi cần thiết. Nước tưới cây sẽ bơm trực tiếp, hệ thống tưới cây được thiết kế tự động. Về lâu dài, khi hệ thống nước sạch của xã được hoàn thiện thì đầu nối hệ thống nước sinh hoạt vào hệ thống chung của xã.

- + Vật liệu sử dụng: Ống nhựa HDPE D32mm đảm bảo cấp nước cho khu vực công trình.

e) Cấp điện:

- Nguồn điện: Đầu nối trực tiếp từ lưới điện hạ thế 0,4kV nằm trên đường DH05a liên xã (không cần trạm hạ thế);

- Lưới điện:

- + Mạng lưới cấp hạ thế 0,4kV: Lưới điện 0,4kV của khu vực thiết kế được triển khai xây dựng đến các công trình trong khu quy hoạch.

- + Xây dựng mới tuyến điện chiếu sáng cung cấp điện cho nhà trưng bày và 02 nhà phục dựng.

f) Thông tin liên lạc: Đảm bảo đầu nối đồng bộ với hệ thống cáp thông tin liên lạc khu di tích và vùng phụ cận với tuyến cáp hiện trạng (nếu có), lắp đặt mạng internet không dây tốc độ cao trong khu vực quy hoạch.

g) Thoát nước thải và vệ sinh môi trường

- Nước thải sinh hoạt khu vực quy hoạch được xử lý riêng cục bộ qua bể tự hoại và được thu gom về đường ống thoát nước mưa.

- Chất thải rắn: Chất thải rắn sinh hoạt được thu gom vào những thùng chứa rác lưu động. Bố trí thùng chứa rác đặt tại vị trí thích hợp, đảm bảo mỹ quan, sau đó vận chuyển đến trạm xử lý chất thải rắn tập trung của khu vực.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Quyết định này làm căn cứ để quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư xây dựng theo quy hoạch theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. UBND huyện An Lão chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công bố, công khai quy hoạch được duyệt, đưa mốc giới quy hoạch ra thực địa và lưu trữ hồ sơ theo quy định. Mọi thay đổi, điều chỉnh nội dung quy

hoạch đã được phê duyệt phải thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét quyết định.

3. Giao các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, chịu trách nhiệm phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra và thực hiện các thủ tục về đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường và các vấn đề liên quan khác theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện An Lão và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Lâm Hải Giang;
- CVP, PVP VX;
- Lưu VT, K11.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang